Họ và tên: **Nguyễn Bảo Hoàng** Năm sinh: **1990**

Đơn vị: **Trường Mẫu Giáo Phú An**

Địa chỉ: **Ấp Phú Quới, xã Phú An, huyện Phú Tân, An Giang**

Nghề nghiệp: **Kế toán**

Số điện thoại liên hệ: **0918837444**

Đồng chí Tôn Đức Thắng, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1888 trong một gia đình nông dân khá giả tại Cù lao Ông Hổ, làng Mỹ Hòa Hưng, Tổng Định Thành, tỉnh Long Xuyên(nay là xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang)

Cuộc đời gần 70 năm hoạt động cách mạng của Chủ tịch Tôn Ðức Thắng lúc nào cũng gắn liền với lối sống khiêm tốn, giản dị, chân thành gần gũi đồng chí, đồng bào, nói đi đôi với làm, lý luận gắn liền với thực tiễn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Ðồng chí Tôn Ðức Thắng là một gương mẫu đạo đức cách mạng: Suốt đời cần, kiệm, liêm, chính; suốt đời hết lòng, hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân”

Đúng vậy, bốn đức tính: **Cần, kiệm, liêm, chính** đã được đồng chí Tôn Đức Thắng thực hành hằng ngày, biểu hiện trong mọi hoạt động xuyên suốt cuộc đời.

Trước hết là 15 năm ở trong ngục tù thực dân Côn Đảo, nhờ ý chí kiên cường cùng sự cần cù, siêng năng, dẻo dai, đồng chí không khuất phục trước đòn thù. Không những thế, Bác Tôn còn cùng đồng chí của mình biến nhà tù thành lò luyện ý chí, trường học cộng sản. Hồi ký “Tôn Đức Thắng – Người cộng sản mẫu mực, biểu tượng của đại đoàn kết” ghi: Trong tù Bác Tôn là anh Hai Thắng hay già Thắng nổi tiếng kiên quyết, nhân nghĩa, trong sáng, hiền hòa và không nề hà bất cứ việc gì… Làm dân vận trong tù, cứ trường hợp nào khó khăn, gặp các “tay” lý luận sắc sảo là già Thắng vào cuộc và bảo đảm thành công. Sau này, khi đã đảm nhiệm nhiều trọng trách của đất nước, đồng chí Tôn Đức Thắng vẫn duy trì nếp sống và tác phong của người công nhân, lao động.

 Sinh thời, Đại tướng Võ Nguyên Giáp từng viết: “Bác Tôn là con người vô cùng giản dị, vẫn là người công nhân, vẫn giữ cái búa, cái kìm…”. Đồng chí và gia đình duy trì nếp sống khiêm tốn, ăn uống, sinh hoạt tiết kiệm. Cán bộ, nhân viên vẫn thấy đồng chí tự sửa chữa, lau chùi chiếc xe đạp của mình và nhiều vật dụng khác trong gia đình không phiền đến người khác. Có lần, được tặng Giải thưởng Lênin “Vì hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc” và kèm theo mười vạn rúp, Bác Tôn đã ủng hộ số tiền này cho Phong trào bảo vệ thiếu nhi Thủ đô… Bác Tôn tiết kiệm không chỉ cho mình mà dành để quan tâm đến những thân phận khó khăn trong xã hội, để chăm lo cho đồng chí, đồng bào.

Ở Bác Tôn, còn sáng ngời phẩm chất **liêm, chính**. Dù giữ cương vị lãnh đạo cao của Đảng, Nhà nước, nhưng suốt đời đồng chí Tôn Đức Thắng hết lòng, hết sức tận tụy phục vụ cách mạng và nhân dân, không ham danh lợi, không đòi hỏi cho riêng mình; luôn gần gũi với đồng chí, đồng bào, nói ít làm nhiều. Nhà nghiên cứu Trần Bạch Đằng từng nhận định: “Không phải dễ thành bất tử như Bác Tôn – Ủy viên Trung ương Đảng nhiều năm, đứng đầu Mặt trận đoàn kết dân tộc hàng mấy thập kỷ liền, thay Bác Hồ giữ cương vị Chủ tịch nước – nhưng chưa một lần Bác tỏ ra là con người có quyền lực, ham quyền lực, tự nhận là lãnh tụ. Bác thích vị trí một đảng viên cộng sản như mọi đảng viên, thích vị trí công dân trung thực, lương thiện, cố mang điều tốt, cố mang niềm vui, cố giảm nỗi đau cho đồng bào…”.

Đạo đức con người Chủ tịch Tôn Đức Thắng thực sự vĩ đại trong những điều bình thường, bình thường một cách vĩ đại.

– Ngày 30/3/1980: Sau gần 2 năm yếu mệt, Chủ tịch Tôn Đức Thắng từ trần, thọ 92 tuổi. Quốc hội, Nhà nước, Mặt trận đã quyết định tổ chức lễ quốc tang với nghi thức trọng thể. Toàn thể nhân dân Việt Nam để tang Bác Tôn trong 5 ngày từ 1 – 5/4/1980. Sáng ngày 1/4/1980, không chỉ tại Hội trường Ba Đình lịch sử mà ở quê hương Bác (xã Mỹ Hoà Hưng, An Giang) lễ viếng Bác Tôn cũng được cử hành rất trọng thể. Các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Mặt trận luôn luôn túc trực bên linh cửu Bác. Đã có gần 150 đoàn đại biểu với hơn 10.000 người thay mặt đồng bào cả nước đến viếng (và trên 20 điện chia buồn của các nước – bè bạn khắp năm châu). Ngày 4/4 lễ an táng Bác Tôn tại nghĩa trang Mai Dịch (Hà Nội) được cử hành rất trọng thể!

Vì thế khi tìm hiểu về những phẩm chất cao quý của chủ tịch Tôn Đức Thắng, trước hết, trào dâng trong mỗi người là sự kính phục. Cần, kiệm, liêm, chính – là phẩm chất cũng là cốt cách của người làm cách mạng nói tuy dễ nhưng để thực hiện được lại là cả một khó khăn. Đứng trước những thách thức, cám dỗ trên cương vị lớn nhưng Bác Tôn vẫn giữ nguyên cái đạo làm người cán bộ. Trong suốt 70 năm hoạt động cách mạng, chưa một giây phút nào Bác Tôn quên đi kim chỉ nam trong lòng mình, trở thành một tấm gương sáng cho những người khác soi vào đó để học tập, chỉnh đốn mình.

Đồng thời chúng ta cũng thấy biết ơn vô cùng những phẩm chất ấy của Chủ tịch Tôn Đức Thắng, bởi vì có nó mới tạo nên một con người vĩ đại từ trong những điều bình thường. Chính con người bình thường một cách vĩ đại đã đóng góp phần công sức không hề nhỏ cho cuộc cách mạng nước nhà.

Với phẩm chất cao quý của Chủ tịch Tôn Đức Thắng chúng ta có thể áp dụng vào cuộc sống cũng như công việc hiện nay bằng cách lấy ông làm tấm gương sáng để học tập và rèn luyện bản thân cụ thể như không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Bên cạnh đó có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, đoàn kết, hòa nhã, vui vẻ. Luôn có ý thức đấu tranh các tệ nạn xã hội. Bản thân luôn nhiệt tình, năng động trong công việc, luôn sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác. Đối với đồng nghiệp luôn học hỏi và chia sẻ những kinh nghiệm với các đồng nghiệp tạo mối quan hệ thân thiện, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong công việc hoàn thành công việc được giao và đạt kết quả cao

**Người viết**

**Nguyễn Bảo Hoàng**